TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 01/2025/QĐST-DS	*Điện Biên, ngày 08 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thu Trà

Thư ký phiên họp: Bà Quàng Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Điện Biên tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Hà Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-DS, ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"*, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-DS, ngày 26 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị L, sinh năm 1950; địa chỉ: Số nhà 01, tổ 07, phường T, thành phố Đ, (nay là tổ 07, phường Đ), tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Người bị yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 09/10/1974; địa chỉ: Số nhà 01, tổ 07, phường T, thành phố Đ (nay là tổ 07, phường Đ), tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và quá trình giải quyết việc dân sự bà Trần Thị L trình bày:

Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 09/10/1974 là con đẻ của bà Trần Thị L. Quá trình mang thai và sinh chị H đều bình thường, đến khi chị H hai tuổi mới có biểu hiện chậm đi, chậm nói, các phản xạ cũng chậm hơn so với các bạn cùng trang lứa. Gia đình có cho chị H đi khám thì phát hiện hộp sọ và não nhỏ hơn so với đứa trẻ bình thường. Gia đình có đưa chị H đi các bệnh viện chữa trị nhưng không cải thiện được về mặt trí tuệ. Đến năm 2011, gia đình đưa chị H đi giám định y khoa, kết luận: Bị Động kinh và chậm phát triển tâm thần. Hiện nay, chị H có khả năng nghe nói được nhưng chậm hiểu, không viết được, cũng không đi học được.

Do vậy, để có thể tham gia các giao dịch dân sự liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình nên bà Trần Thị L đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ cho chị H, xác định quyền nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Điện Biên: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Xét thấy, yêu cầu của bà Trần Thị L đề nghị tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H là người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi là có căn cứ nên cần chấp nhận; đồng thời xác định bà Trần Thị L là người giám hộ cho chị Nguyễn Thị Thu H theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Bà Trần Thị L yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chị Nguyễn Thị Thu H là người bị yêu cầu có địa chỉ cư trú tại: Số nhà 01, tổ 07, phường T, thành phố Đ, (nay là tổ 07, phường Đ), tỉnh Điện Biên nên căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a, khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân khu vực 1- Điện Biên thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Tại phiên họp người yêu cầu là bà Trần Thị L và người bị yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu H vắng mặt, nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và ý kiến trình bày lưu trong hồ sơ vụ việc. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2]. Về xem xét nội dung yêu cầu: Bà Trần Thị L yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi vì chị H từ năm 02 tuổi đã có vấn đề sức khỏe, không nhanh nhẹn như những đứa trẻ bình thường khác, chậm biết nói, chậm biết đi, tuy có khả năng nghe nói được nhưng chậm hiểu, không viết được, cũng không đi học được. Hàng ngày, mọi hoạt động phải có người người hỗ trợ. Hiện nay, chị H đang được nhận trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật.

Tại kết luận giám định sức khoẻ tâm thần số: 43/KLGĐ, ngày 20/6/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Núi Phía Bắc, đối với chị Nguyễn Thị Thu H đã kết luận:

- Chị Nguyễn Thị Thu H bị bệnh Động kinh, chậm phát triển tâm thần (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi)

- Hiện tại: Chị Nguyễn Thị Thu H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Do đó, bà Trần Thị L yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi là có căn cứ, cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự.

[3]. Về người giám hộ cho chị Nguyễn Thị Thu H: Tại thời điểm yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu H không có năng lực để thể hiện ý chí đồng ý ai là người giám hộ cho mình theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật dân sự. Xét thấy, chị Nguyễn Thị Thu H không có chồng, con; chị H có mẹ đẻ là bà Trần Thị L còn bố đẻ đã chết, đồng thời bà Trần Thị L cũng là người ở cùng và chăm sóc chị H từ nhỏ cho đến nay; bà Trần Thị L có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thõa mãn Điều 49 Bộ luật dân sự nên xác định bà Trần Thị L làm người giám hộ cho chị H là phù hợp với quy định pháp luật. Do đó, Tòa án chỉ định là Trần Thị L là người giám hộ cho chị Nguyễn Thị Thu H theo quy định tại khoản 3 Điều 53 của Bộ luật dân sự.

Bà Trần Thị L có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149, 154 Bộ luật dân sự và Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí tòa án: Người yêu cầu bà Trần Thị L phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001215 ngày 13/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Bà Trần Thị L đã nộp đủ.

[5]. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu và người bị yêu cầu có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 23, khoản 2 Điều 46, Điều 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 378, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân khu vực 1- Điện Biên;

- Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị L về việc: *"Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"*.

Tuyên bố: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 09/10/1974, địa chỉ: Số nhà 01, tổ 07, phường T, thành phố Đ, (nay là tổ 07, phường Đ), tỉnh Điện Biên là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Bà Trần Thị L là người giám hộ cho chị Nguyễn Thị Thu H. Bà Trần Thị L có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị L phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001215 ngày 13/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên). Bà Trần Thị L đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người bị yêu cầu vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết công khai.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 1 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND phường T
(nay là phường Đ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Thu Trà